

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý  
lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Đối tượng nộp lệ phí: Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh; Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 2. Mức thu lệ phí**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Mức thu</b>
1.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	
a)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	100.000 đồng/lần
b)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	150.000 đồng/lần
c)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	200.000 đồng/lần
2.	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	
a)	Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	50.000 đồng/lần
b)	Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	75.000 đồng/lần
c)	Thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	100.000 đồng/lần

## **Điều 3. Thu, nộp và quản lý lệ phí**

1. Người nộp lệ phí thực hiện nộp lệ phí theo từng lần phát sinh.

2. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XII, Kỳ họp

thứ 5, thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2017./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**